

**ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN ỦY BẢO LÂM**

Số 130^{*} - BC/HU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Bảo Lâm, ngày 19 tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO

**Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017
của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII**

Huyện Bảo Lâm có diện tích tự nhiên 146.344 ha; có 14 đơn vị hành chính (13 xã và thị trấn Lộc Thắng) với 108 thôn và 20 tổ dân phố; dân số toàn huyện gần 119.000 người, trong đó có 30% là người đồng bào dân tộc thiểu số với 29 dân tộc anh em cùng sinh sống.

Đến tháng 6/2022, Đảng bộ huyện Bảo Lâm có 59 tổ chức cơ sở đảng, 16 Đảng bộ cơ sở và 44 chi bộ cơ sở. Có 247 chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở, trong đó có 128 chi bộ thôn và tổ dân phố; 100% thôn, tổ dân phố có chi bộ. Toàn bộ Đảng bộ có 3.248 đảng viên, trong đó: đảng viên là người dân tộc thiểu số là 781 đồng chí, chiếm 24%; đảng viên nữ là 1201 đồng chí, chiếm 37%. Nhìn chung, đa số cán bộ, đảng viên đều có ý thức rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đội ngũ cán bộ chủ chốt được rèn luyện, thử thách trong thực tiễn, tích luỹ được kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, quản lý, năng động trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước, có nhiều đóng góp tích cực vào thành tựu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh và xây dựng hệ thống chính trị của địa phương.

A. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

I. Về công tác quán triệt, học tập Nghị quyết

Ban Thường vụ Huyện ủy đã xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch học tập, quán triệt Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kế hoạch số 139-KH/TU, ngày 08/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW; Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 20/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức, bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kế hoạch số 48-KH/TU ngày 16/4/2018 của Tỉnh ủy Lâm Đồng thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Kế hoạch số 49-KH/TU ngày 16/4/2018 của Tỉnh ủy Lâm Đồng thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW.

Đồng thời chỉ đạo các cấp ủy, cơ quan, đơn vị trong huyện có trách nhiệm phổ biến, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên

chức và nhân dân, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu và ý nghĩa của công tác tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức viên chức, đổi mới; sắp xếp tổ chức, bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong tổ chức, triển khai thực hiện tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

II. Về xây dựng Kế hoạch, Đề án tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW

- Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Kế hoạch số 09-KH/HU, ngày 06/10/2015 về "thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện Bảo Lâm"; Đề án số 01-ĐA/HU, ngày 14/3/2016 về “Tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức khối Đảng, đoàn thể huyện Bảo Lâm giai đoạn 2016 - 2021”.

- Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Đề án số 1255a/ĐA-UBND về tinh giản biên chế giai đoạn 2015 – 2021 và cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức.

III. Về xây dựng kế hoạch, chương trình hành động của cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW

Cụ thể hóa các mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết của Trung ương, Kế hoạch của Tỉnh ủy, Huyện ủy đã ban hành Kế hoạch số 77-KH/HU, ngày 25/7/2018 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương khóa XII “Về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”, kế hoạch đã xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, phân công rõ trách nhiệm trong triển khai thực hiện ... phù hợp thực tiễn, đặc thù, điều kiện, nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.

Trên cơ sở lãnh chỉ đạo của Huyện ủy Bảo Lâm, UBND huyện đã ban hành các văn bản để triển khai thực hiện cụ thể các nội dung về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, cụ thể:

- Kế hoạch số 97/KH-UBND của UBND huyện Bảo Lâm ngày 29/7/2015 triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Kế hoạch đã xác định nội dung, nhiệm vụ, phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị thực hiện; yêu cầu từng cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến để cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân trong huyện nhận thức đầy đủ mục tiêu, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động, tạo sự đồng thuận trong việc thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương và kế hoạch triển khai thực hiện của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và của Huyện ủy.

- Đề án số 1255a/ĐA-UBND ngày 29/7/2015 của UBND huyện Bảo Lâm về việc tinh giản biên chế giai đoạn 2015 – 2021 theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP;

- Đề án số 2298/ĐA-UBND ngày 04/10/2018 của UBND huyện Bảo Lâm về việc thành lập Trung tâm văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện Bảo Lâm trên cơ sở sáp nhập Đài Truyền thanh – Truyền hình và Trung tâm Văn hóa – Thể thao huyện Bảo Lâm;

- Đề án số 1390/ĐA-UBND ngày 17/10/2018 của UBND huyện Bảo Lâm về việc sáp nhập Trung tâm phát triển quỹ đất và Trung tâm Khai thác và quản lý công trình công cộng huyện Bảo Lâm;

- Đề án số 1202/ĐA-UBND ngày 11/5/2022 của UBND huyện Bảo Lâm về việc Giải thể Phòng Dân tộc, chuyển chức năng tham mưu, giúp UBND huyện quản lý nhà nước về lĩnh vực Dân tộc cho Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lâm.

B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

I. Về sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy

1. Một số kết quả cụ thể về sắp xếp tổ chức bộ máy

1.1. Tổ chức bộ máy các cơ quan Đảng, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện

1.1.1. Các tổ chức hành chính

- Số lượng các cơ quan chuyên trách tham mưu của Huyện ủy: 05 (Văn phòng Huyện ủy, Ban Tổ chức, Ban Tuyên giáo, Ban Dân vận và Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy).

- Số lượng các cơ quan khối Mặt trận – Đoàn thể cấp huyện: 06 (Ủy ban MTTQ Việt Nam, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Hội LHPN, Liên đoàn lao động và Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện).

1.1.2. Đơn vị sự nghiệp công lập: 01 đơn vị (Trung tâm Chính trị huyện).

1.2. Tổ chức bộ máy các cơ quan của Nhà nước cấp huyện

1.2.1. Về tổ chức hành chính

- Số lượng phòng và tương đương trực thuộc UBND, HĐND cấp huyện: 15 (Ban Pháp chế, Ban Kinh tế - Xã hội, Văn phòng HĐND&UBND huyện, Phòng Nội vụ, Phòng Tài chính – Kế hoạch, Phòng Lao động TB&XH, Phòng Kinh tế & Hạ tầng, Phòng Giáo dục & Đào tạo, Phòng Nông nghiệp & PTNT, Phòng Tài nguyên & Môi trường, Phòng Tư pháp, Phòng Dân Tộc, Phòng Y tế, Thanh tra huyện, Phòng Văn hóa & Thông tin).

1.2.2. Về đơn vị sự nghiệp

- Số đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện: 64 đơn vị (giảm 04 đơn vị so với thời điểm năm 2015).

+ Sáp nhặt Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Bảo Lâm vào Trung tâm Quản lý và Khai thác công trình công công huyện Bảo Lâm thành Ban Quản lý dự án và công trình công cộng huyện Bảo Lâm;

+ Hợp nhất Đài Truyền thanh – Truyền hình và Trung tâm Văn hóa & Thể thao thành Trung tâm Văn hóa, Thông tin & Thể thao huyện;

+ Sáp nhập Trường Tiểu học Lộc An B vào Trường Tiểu học Nguyễn Trãi.

+ Hợp nhất trường Tiểu học Lộc Tân và trường THCS Lộc Tân thành trường Tiểu học & Trung học cơ sở Phan Chu Trinh.

- Trong đó có 01 đơn vị sự nghiệp chuyển từ loại hình được nhà nước hỗ trợ một phần kinh phí sang tự chủ hoàn toàn kinh phí hoạt động (Ban Quản lý Dự án đầu tư Xây dựng và Công trình công cộng huyện, tiền thân là Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Bảo Lâm vào Trung tâm Quản lý và Khai thác công trình công cộng huyện Bảo Lâm).

Ngoài ra ngành giáo dục còn giảm được 05 điểm trường lẻ của các đơn vị trường học trên toàn huyện.

2. Đánh giá kết quả thực hiện

- Các cơ quan tham mưu giúp việc của Huyện ủy được thực hiện theo Quy định số 220-QĐ/TW, ngày 27/12/2013 của Ban Bí thư, đến nay không có sự thay đổi. Nhìn chung, các cơ quan khối Đảng – Đoàn thể huyện đã bám sát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo phân cấp và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Tổ chức bộ máy, biên chế được củng cố, kiện toàn đúng quy định của Trung ương, chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan rõ ràng, không chồng chéo, trùng lắp; cơ bản đã tham mưu tốt cho cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, góp phần quan trọng vào những kết quả đạt được trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa – xã hội, quốc phòng – an ninh và xây dựng hệ thống chính trị của huyện. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị thực hiện tốt chức năng giám sát và phản biện xã hội; tích cực tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, nhất là phong trào xây dựng nông thôn mới và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh.

- Số lượng, cơ cấu tổ chức và chức năng nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện được thực hiện theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP, thông tư hướng dẫn của bộ, ngành trung ương và quy định của pháp luật chuyên ngành.

Trong thời gian qua các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện hoạt động hiệu quả, chức năng nhiệm vụ cơ bản không có sự chồng chéo.

- Việc sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo mục đích, yêu cầu và lộ trình theo kế hoạch đề ra. Các đơn vị sau khi được sắp xếp, tổ chức lại, chuyển đổi mô hình hoạt động đều nhanh chóng hoạt động ổn định, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

II. Về thực hiện tinh giản biên chế

1. Một số kết quả cụ thể về tinh giản biên chế

1.1. Biên chế các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện

- Hiện nay biên chế các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội của huyện được thực hiện theo Quyết định số 1035-QĐ/TU, ngày 04 tháng 4 năm 2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng về việc phê duyệt Đề án vị trí việc làm của Huyện ủy Bảo Lâm, gồm 52 biên chế, (bao gồm 04 hợp đồng lao động 68) trên tổng số 51 vị trí việc làm, giảm 14 biên chế so với năm 2015 (tỷ lệ 21,21%).

Về số người làm việc thực tế hiện nay có 49 người, giảm 17 người so với năm 2015 (tỷ lệ 25,75%).

- Về cơ cấu, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức hiện nay được nâng cao một cách rõ rệt so với thời điểm năm 2015: Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức giữ ngạch chuyên viên chính: 20,4%, tăng 15,9%; Tỷ lệ có trình độ thạc sĩ: 16,32%, tăng 14,81%; Tỷ lệ có trình độ Cao cấp lý luận chính trị là 44,9%, tăng 19,15%.

- Tình hình biến động về cán bộ, công chức, viên chức: Từ năm 2015 đến nay, Huyện ủy tiếp nhận 01 trường hợp thi tuyển và 07 trường hợp là cán bộ, công chức khôi nhà nước, cán bộ cấp xã vào công tác tại khối Đảng, Đoàn thể huyện; số cán bộ, công chức nghỉ hưu theo chế độ: 07 trường hợp; số cán bộ, công chức nghỉ theo chính sách tinh giản biên chế: 07 trường hợp.

1.2. Biên chế các cơ quan của Nhà nước

1.2.1. Biên chế hành chính

- Năm 2021, huyện Bảo Lâm được tỉnh giao 100 biên chế hành chính, giảm 05 biên chế so với năm 2015 (tỷ lệ 05%).

Về số người làm việc thực tế hiện nay 93 người, giảm 22 người so với năm 2015 (tỷ lệ 19,13%).

- Về cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức hiện nay: Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức giữ ngạch chuyên viên chính: 14%, tăng 12,3% so với năm 2015; Tỷ lệ có trình độ thạc sĩ: 13%, tăng 12,14% so với năm 2015; Tỷ lệ có trình độ Cao cấp lý luận chính trị là 23,6%, tăng 7,1% so với năm 2015.

1.2.2. Số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập

- Tổng số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp được tỉnh giao năm 2021 là 1.887 người, giảm 147 người so với năm 2015 (tỷ lệ 7,2%).

Số người làm việc thực tế có mặt hiện nay là 1.887 người giảm so với năm 2015 đạt tỷ lệ 7,2%).

- Về chất lượng cơ cấu đội ngũ viên chức hiện nay so với năm 2015 có sự chuyển biến rõ nét: Viên chức hạng III chiếm 45,52%, tăng 16,96%; Viên chức có trình độ đại học trở lên chiếm 69,05%, tăng 39,11%; Viên chức được đào tạo lý luận chính trị từ trung cấp trở lên chiếm 11,18%, tăng 7,18%.

- Số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập đã chuyển đổi sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm và xã hội hóa, thay thế nguồn trả lương từ ngân sách nhà nước bằng việc trả lương từ nguồn thu sự nghiệp là 05 (Ban Quản lý Dự án đầu tư Xây dựng và Công trình công cộng huyện).

1.2.3. Đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố

Trong 14 đơn vị hành chính của huyện, có 07 đơn vị loại I, 07 đơn vị loại II.

- Tổng số cán bộ, công chức được bố trí năm 2015 là 336 người. Hiện nay tổng số cán bộ, công chức được bố trí là 308 người, giảm 28 người (tỷ lệ 8,33%).

- Tổng số cán bộ, công chức có mặt hiện nay là 272 người, giảm 13 người so với năm 2015 (tỷ lệ 7,8%). Trong đó:

+ Cán bộ có 144 người, giảm 07 người (4,6%);

+ Công chức có 139 người, giảm 06 người (4,3%).

- Số người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã hiện nay có 139 người, giảm 101 người (42,1%) so với năm 2015; số người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố có 863 người, giảm 113 người (11,6%) so với năm 2015.

1.2.4. Biến động về biên chế

- Số công chức, viên chức được tuyển mới: 407 người (trong đó công chức cấp huyện 19 do Sở Nội vụ tuyển dụng);

- Số người nghỉ hưu theo chế độ lao động: 135 người;

- Số người nghỉ theo chính sách tinh giản biên chế: 45 công chức, viên chức các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp.

2. Đánh giá việc thực hiện tinh giản biên chế

- Ban Thường vụ Huyện ủy đã kịp thời xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch học tập, quán triệt Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Xây dựng Kế hoạch tinh giản biên chế đảm bảo yêu cầu chung, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong tổ chức, triển khai thực hiện. UBND huyện xây Đề án cụ thể, tập trung chỉ đạo, triển khai đồng bộ đến các cơ quan, đơn vị nêu việc thực hiện tinh giản biên chế từ năm 2015 đến nay thu được nhiều kết quả.

- Việc quản lý, sử dụng biên chế các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị được thực hiện đúng theo quy định của trung ương, tỉnh. Đối với biên chế, số lượng người làm việc sự nghiệp giáo dục, mặc dù số lượng tương đối lớn, nhưng luôn được UBND huyện, các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng chặt chẽ, hợp lý, số người làm việc thực tế do việc bố trí, sử dụng luôn bằng hoặc thấp hơn số người làm việc được tinh giao.

- Căn cứ Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Hướng dẫn số 04-HD/BTCTW, ngày 12/9/2016 của Ban Tổ chức Trung ương "Về việc hướng dẫn xây dựng vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội"; Công văn số 1022-CV/TU, ngày 12/10/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy "Về việc triển khai xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức"; Công văn số 622-CV/BTCTU, ngày 07/4/2017 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy "Về tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thiện Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức; Công văn số 675-CV/BTCTU, ngày 11/5/2017 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về việc bổ sung hoàn thiện Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức. Ban Thường vụ Huyện ủy Bảo Lâm đã xây dựng Đề án vị trí việc làm của Khối Đảng, Đoàn thể chính trị - xã hội huyện Bảo Lâm và đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt tại Quyết định số 1035-QĐ/TU, ngày 04 tháng 4 năm 2018. Ngay sau khi được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt, Ban Thường vụ Huyện ủy đã tổ chức triển khai thực hiện cơ bản bảo đảm yêu cầu, mục đích đặt ra, phù hợp với tình hình thực tế của huyện.

Đối với khối chính quyền, Ủy ban nhân dân huyện đã tổng hợp, xây dựng Đề án vị trí việc làm các cơ quan chuyên môn và các đơn vị sự nghiệp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và đã được phê duyệt tại uyết định số 1825/QĐ-UBND ngày 12/9/2018 về việc phê duyệt bản mô tả công việc, khung năng lực theo vị trí việc làm thuộc UBND huyện Bảo Lâm và Quyết định số 2516/QĐ-UBND ngày 06/12/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt danh mục vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện Bảo Lâm. Ngay sau khi được Ủy ban nhân tỉnh phê duyệt, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện đúng theo quy định.

Hiện nay toàn huyện có 01 đơn vị sự nghiệp công lập (Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng và Công trình công cộng) tự chủ 100% kinh phí hoạt động. Việc chuyển đổi số người làm việc tại đơn vị sự nghiệp công lập sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm, giảm được biên chế, ngân sách nhà nước, thay thế nguồn chi lương, chi đầu tư từ ngân sách nhà nước từ nguồn thu sự nghiệp đã mang lại kết quả tích cực, đơn vị đã chủ động sử dụng nguồn kinh phí từ nguồn thu của đơn vị, chủ động trong quản lý, sử dụng tài sản, đội ngũ người lao động, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ sự nghiệp.

- Về thực hiện tuyển dụng, tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức được Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện thực hiện đúng theo các quy định của Đảng và pháp luật của nhà nước. đảm bảo công khai minh bạch, công bằng theo nhu cầu thực tế và khung vị trí việc làm được phê duyệt.

3. Về nguồn kinh phí thực hiện tinh giản biên chế

- Kinh phí để thực hiện tinh giản biên chế thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính, chủ yếu từ nguồn cải cách tiền lương của huyện, do ngân sách tỉnh cấp.

- Việc thực hiện khoán kinh phí chi trả phụ cấp để khuyến khích giảm số lượng những người hoạt động không chuyên trách và tăng thu nhập của cán bộ, công chức cấp xã theo tinh thần Kết luận số 64-KL/TW, ngày 28/5/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI được huyện thực hiện đúng theo quy định của Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn của Sở Tài chính.

III. Về xây dựng cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý biên chế

1. Về xây dựng cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Việc thực hiện Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức gắn với thực hiện tinh giản biên chế ít nhiều ảnh hưởng đến tâm lý của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tuy nhiên, với sự chỉ đạo nghiêm túc, thường xuyên của Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, sự đồng thuận của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, vì vậy việc triển khai thực hiện đã thu được nhiều kết quả rõ nét. Số lượng cấp phó các cơ quan Đảng, Mặt trận TQVN và các Đoàn thể chính trị - xã hội huyện giảm 36%, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện giảm 20%.

Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được nâng lên rõ nét: Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức giữ ngạch chuyên viên chính, chuyên viên và tương đương tăng cao so với năm 2015, nhiều cán bộ, công chức đã tốt nghiệp trình độ thạc sĩ, đại học có chuyên ngành phù hợp với chức danh, vị trí việc làm. Cán bộ, công chức cấp huyện, cấp xã và viên chức lãnh đạo, quản lý trong các đơn vị sự nghiệp hầu hết có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên, thường xuyên được bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ theo yêu cầu, tiêu chuẩn của chức danh, vị trí việc làm.

Tỷ lệ số người làm việc thực tế so với năm 2015 giảm cao hơn so với kế hoạch đưa ra, song chất lượng hiệu quả giải quyết công việc có nhiều chuyển biến tích cực.

- Việc bổ nhiệm các chức danh, chức vụ cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo quản lý được thực hiện theo hướng chú trọng phẩm chất, trình độ, năng lực thực tiễn, tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm. Quy trình, thủ tục bổ nhiệm được thực hiện theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, công khai, dân chủ.

- Về thực hiện kiêm nhiệm một số chức danh của cán bộ, công chức. Huyện ủy đã thực hiện nghiêm túc quy định Trưởng ban Tuyên giáo đồng thời là Giám đốc Trung tâm chính trị huyện. Đồng thời thực hiện thí điểm trưởng Ban dân vận đồng thời là chủ tịch Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện trong thời gian từ tháng 6/2016 đến 6/2019.

Hiện nay đồng chí Bí thư Huyện ủy đồng thời là Chủ tịch HĐND huyện. Ở cấp xã có 9 Bí thư Đảng ủy đồng thời là Chủ tịch HĐND; 05 Phó Bí thư đảng ủy đồng thời là Chủ tịch HĐND.

- Cán bộ cấp huyện, cấp xã không đủ tuổi tái cử được Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện quan tâm giải quyết chế độ, chính sách theo quy định của Chính phủ, Ban Tổ chức Trung ương một cách kịp thời.

- Số lượng, chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn, tổ dân phố được huyện thực hiện đúng theo quy định của Chính phủ, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Thực hiện chủ trương bí thư chi bộ thôn, tổ dân phố đồng thời là trưởng thôn, tổ dân phố hoặc trưởng ban công tác Mặt trận vì vậy đến thời điểm hiện nay số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn, tổ dân phố của huyện giảm mạnh so với năm 2015, đồng thời việc thực hiện quy định khoán kinh phí hoạt động đã tiết kiệm nhiều cho ngân sách.

2. Về nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý biên chế

Trong thời gian qua, công tác quản lý biên chế được Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, chặt chẽ, đúng chủ trương, quy định của Đảng và Nhà nước. Việc tuyển dụng, bố trí cán bộ, công chức, viên chức hàng năm không vượt quá số lượng chỉ tiêu được biên chế được giao. Chấm dứt việc hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn trong các Ban Đảng, cơ quan hành chính, Mặt trận và các đoàn thể, đơn vị sự nghiệp và Ủy ban nhân dân cấp xã; đăng ký nhu cầu tuyển dụng và thực hiện việc tuyển dụng theo đúng cơ cấu ngạch, chức danh nghề nghiệp và vị trí việc làm.

Thực hiện việc đánh giá phân loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm theo đúng quy định, sát với thực tế. Công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo quản lý được thực hiện đúng quy trình, thủ tục, chặt chẽ, khách quan, dân chủ.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm được quan tâm thực hiện. Đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, đào tạo lý luận lý chính trị, bồi dưỡng nghiệp vụ theo tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm được thực hiện đồng bộ, thường xuyên.

C. ĐÁNH GIÁ CHUNG

I. Ưu điểm và nguyên nhân

1. Ưu điểm

- Công tác quán triệt, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nghị quyết của Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện được thực hiện kịp thời, quyết liệt. Việc xây dựng các kế hoạch, đề án đã bám sát mục đích, yêu cầu của Nghị quyết đề ra, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Việc rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy được thực hiện nghiêm túc, khoa học, đúng theo quy định của Trung ương, của tỉnh, đảm bảo lộ trình, tiến độ đề ra.

- Việc thực hiện tinh giản biên chế được thực hiện theo đúng quy định về đối tượng, điều kiện tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Chế độ, chính sách của cán bộ, công chức, viên chức nghỉ diện tinh giản biên chế được đảm bảo theo quy định.

- Việc cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý biên chế được thực hiện quyết liệt đạt kết quả cao: giảm số lượng cấp phó, số lượng công chức, viên chức ở vị trí hỗ trợ, phục vụ; tăng tỷ lệ công chức, viên chức chuyên môn, nghiệp vụ; cơ cấu ngạch, trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cũng được nâng lên một cách rõ rệt (Tỷ lệ giữ ngạch chuyên viên chính, chuyên viên và tương đương; tỷ lệ tốt nghiệp thạc sĩ, đại học ... tăng cao).

2. Nguyên nhân của ưu điểm

Nguyên nhân của ưu điểm nêu trên là do sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, sự quan tâm phối hợp, hướng dẫn kịp thời của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ và các ban ngành, đoàn thể tỉnh.

Về phía địa phương, Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện luôn lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, sâu sát, quyết liệt việc thực hiện các nghị quyết, từ công tác quán triệt, phổ biến nghị quyết đến việc xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch, đề án. Các cơ quan tham mưu cho cấp ủy, chính quyền luôn tích cực, chủ động, bám sát mục đích, yêu cầu của nghị quyết, quy định của pháp luật để tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo; các cơ quan, đơn vị nghiêm túc, khẩn trương trong triển khai thực hiện. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và toàn thể nhân dân nhận thức sâu sắc mục đích, yêu cầu và đồng thuận cao đối với việc tinh giản biên chế, sắp xếp lại tổ chức bộ máy và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

II. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

1. Tồn tại, hạn chế.

- Một số cấp ủy, cơ quan, đơn vị còn thủ động trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện tại đơn vị.

- Việc đánh giá phân loại cán bộ, công chức, viên chức vẫn là khâu yếu, chưa đảm bảo được thực chất, chưa gắn với kết quả, sản phẩm cụ thể, một số ít trường hợp khi đánh giá còn cảm tính, nể nang.

- Việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện thường xuyên, liên tục, tuy nhiên một bộ phận công cán bộ, công chức, viên chức trình độ, năng lực thực hiện nhiệm vụ vẫn chưa tương xứng với yêu cầu chức danh, vị trí việc làm.

2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

Một số cán bộ đứng đầu cấp ủy, thủ trưởng cơ quan đơn vị chưa thực sự sâu sát, quyết liệt trong tổ chức thực hiện, chưa chủ động nghiên cứu, cập nhật các văn bản, quy định mới để từ đó chủ động, kịp thời triển khai thực hiện tại đơn vị.

Các quy định về quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức tuy ngày càng được hoàn thiện nhưng vẫn còn nhiều bất cập. Tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm đặt ra một số yêu cầu chưa thực sự hợp lý (trình độ ngoại ngữ, tin học ...). Quy định về đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức tuy có cụ thể, rõ ràng hơn nhưng vẫn khó định lượng kết quả thực hiện nhiệm vụ.

III. Một số bài học kinh nghiệm

Qua kết quả thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện Bảo Lâm rút ra một số bài học kinh nghiệm như sau:

1. Cần có sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, đồng bộ với quyết tâm cao nỗ lực lớn và hành động quyết liệt của các cấp ủy, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở.

Trong đó, phải phát huy mạnh mẽ vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, lấy kết quả thực hiện sáp xếp tổ chức, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế là một trong những nội dung đánh giá, xếp loại hàng năm đối với cán bộ, đảng viên có liên quan. Phải làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục, coi đây là giải pháp trọng tâm, then chốt nhằm nâng cao nhận thức và tạo sự đồng thuận cao trong quá trình thực hiện; nhất là việc vận động phát huy vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên.

2.. Quá trình thực hiện sáp xếp tổ chức, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế phải đồng bộ, công khai, dân chủ, minh bạch, thận trọng, nhân văn, không cầu toàn, nóng vội; dễ làm trước, khó làm sau, vừa làm vừa rút kinh nghiệm, bảo đảm "hợp tình, hợp lý", lấy quyền và lợi ích của cán bộ, đảng viên làm cơ sở; vừa sáp xếp tinh gọn bộ máy nhưng không ảnh hưởng đến hoạt động chung của các cơ quan đơn vị.

3. Phải huy động sự tham gia, vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong thực hiện kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế; phát huy mạnh mẽ vai trò giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

D. PHƯƠNG HƯỚNG THỜI GIAN TỚI

Một là, tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, tuyên truyền sâu rộng và triển khai thực hiện quyết liệt Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kế hoạch số 139-KH/TU, ngày 08/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW; Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 20/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sáp xếp tổ chức, bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kế hoạch số 48-KH/TU ngày 16/4/2018 của Tỉnh ủy Lâm Đồng thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung

ương về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Kế hoạch số 49-KH/TU ngày 16/4/2018 của Tỉnh ủy Lâm Đồng thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW; Các Nghị định của Chính phủ và thông tư hướng dẫn của bộ, ngành trung ương về tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng cán bộ, công chức viên chức, tinh giản biên chế.

Hai là, tiếp tục chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo kế hoạch, đề án của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện đề ra với quyết tâm chính trị cao, hành động quyết liệt, xác định rõ vai trò, trách nhiệm tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu. Thực hiện tốt công tác tư tưởng trong cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, tạo sự đồng thuận cao về chủ trương sáp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế.

Ba là, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo các địa phương, cơ quan, đơn vị nhằm kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, khuyết điểm để tổ chức thực hiện hiệu quả các Nghị quyết của Đảng về sáp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế của hệ thống chính trị.

Nơi nhận:

- Thường trực, BTV Tỉnh ủy,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (b/c),
- Các đ/c Huyện ủy viên,
- UBND huyện;
- Các Ban xây dựng Đảng của Huyện ủy,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

